



# PHIẾU ĐĂNG KÝ DỊCH VỤ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN

Kèm theo Hợp đồng mở tài khoản giao dịch chứng khoán số:...../20...../SHS.

Số tài khoản: 

0	6	9	C						
---	---	---	---	--	--	--	--	--	--

## I. THÔNG TIN CHỦ TÀI KHOẢN:

### Dành cho Khách hàng cá nhân

Họ và tên: .....

Ngày sinh: ...../...../..... Nơi sinh: ..... Giới tính: Nam  Nữ

Số CMND: ..... cấp ngày: ...../...../..... tại: .....

Địa chỉ liên hệ: .....

Mobile: ..... Email: .....

Số điện thoại cố định: ..... Fax: .....

Đơn vị công tác: ..... Chức vụ: .....

Mã số thuế: .....

### Dành cho Khách hàng tổ chức:

Tên tổ chức: .....

Giấy phép thành lập/ĐKKD: ..... Ngày cấp: ...../...../..... Nơi cấp: .....

Mã số thuế: .....

Địa chỉ liên hệ: .....

Số điện thoại: ..... Email: .....

Người đại diện: ..... Chức vụ: .....

Số CMND: ..... Ngày cấp: ...../...../..... Nơi cấp: .....

Điện thoại người đại diện: NR/CQ: ..... Mobile: .....

Fax: ..... Email: .....

Theo Giấy ủy quyền số (nếu có) ..... ngày: .....

## II. THÔNG TIN ĐẦU TƯ:

1. Loại tài khoản:  Cá nhân  Tổ chức
2. Bắt đầu tham gia thị trường chứng khoán: .....
3. Kinh nghiệm trong hoạt động đầu tư
- Chưa có  Trái phiếu  Tín phiếu kho bạc
- Cổ phiếu  Bán khống  Chứng khoán khác
4. Hiểu biết về đầu tư
- Chưa có  Còn nhiều hạn chế
- Tốt  Rất tốt
5. Tài sản

Mục tiêu đầu tư của khách hàng	Mức độ chấp nhận rủi ro	Tài sản
Thu nhập:.....%	Thấp:.....%	Tài sản ngắn hạn:.....
Tăng trưởng dài hạn:.....%	Trung bình:.....%	Tài sản cố định:.....
Tăng trưởng trung hạn:.....%	Cao:.....%	Giá trị tài sản ròng:.....
Tăng trưởng ngắn hạn:.....%		Tổng thu nhập chủ tài khoản:.....
Tổng: 100%	Tổng: 100%	Thu nhập của vợ/chồng:.....

6. Vốn sẵn sàng đầu tư:
- Dưới 100 triệu  Từ 100 đến 500 triệu
- Từ 500 triệu đến 1 tỷ  Trên 1 tỷ

7. Tài khoản mở tại công ty chứng khoán khác:

Stt	Số tài khoản	Tên CTCK	TK chính chủ	TK ủy quyền	TK nhận ủy quyền

8. Tên Công ty đại chúng mà Chủ tài khoản nắm chức danh quản lý

Công ty:.....Chức danh:.....

Công ty:.....Chức danh:.....

9. Tên Công ty đại chúng mà Chủ tài khoản sở hữu từ 5% vốn điều lệ trở lên

Công ty:.....Tỷ lệ sở hữu:.....%

Công ty:.....Tỷ lệ sở hữu:.....%

10. Đây có phải tài khoản ủy thác hay không  Có  Không

Họ và tên người được ủy thác:.....Mobile:.....

### III. ĐĂNG KÍ DỊCH VỤ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TẠI CÔNG TY CHỨNG KHOÁN (SHS)

- Giao dịch tại sàn
- Giao dịch qua điện thoại
- Thông báo khớp lệnh qua SMS
- Đặt lệnh trực tuyến
- Tra cứu thông tin trực tuyến
- Đăng ký mua quyền nhận tiền bán chứng khoán trực tuyến
- Gửi tiền, rút tiền và yêu cầu chuyển khoản tiền trực tuyến
- Đăng ký thực hiện quyền mua trực tuyến
- Tất cả các Dịch vụ trên

#### 3.1. Số điện thoại giao dịch:

Từ một trong các số điện thoại sau: (1).....(2):.....

Từ một số điện thoại bất kỳ

#### 3.2 Số điện thoại nhận tin nhắn SMS:.....của:

Chủ tài khoản  Người được ủy quyền

#### 3.3 Phương thức nhận sao kê:

Tại SHS  Email  Tin nhắn SMS

### IV. ĐĂNG KÝ TÀI KHOẢN CHUYỂN TIỀN:

#### 3.1 Chuyển khoản nội bộ:

STT	Số tài khoản nhận chuyển khoản	Tên chủ tài khoản
1		
2		
3		
4		
5		

#### 3.2 Chuyển khoản ra bên ngoài SHS:

STT	Ngân hàng	Số tài khoản nhận chuyển khoản	Tên chủ tài khoản
1			
2			
3			

# ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG DỊCH VỤ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN – HÀ NỘI (SHS)

## Điều 1: Hình thức cung cấp Dịch vụ:

- 1.1 Giao dịch tại sàn được thực hiện tại các sàn giao dịch chứng khoán mở tại Hội sở và các chi nhánh, phòng giao dịch của SHS.
- 1.2 Giao dịch trực tuyến được thực hiện thông qua trang web: [online.shs.com.vn](http://online.shs.com.vn) hoặc sử dụng SHPro.
- 1.3 Giao dịch thoại được thực hiện thông qua tổng đài đặt lệnh Call Center: (04).35373838 tại Hà Nội hoặc (08).39151368 tại TP. Hồ Chí Minh hoặc (0511).3525777 tại Đà Nẵng.
- 1.4 Nhận kết quả khớp lệnh, tra cứu thông tin, nhận thông báo liên quan được thực hiện thông qua email và/hoặc số điện thoại đăng ký.
- 1.5 Ứng trước tiền bán chứng khoán có thể được thực hiện ngay sau khi chứng khoán bán đã khớp lệnh.
- 1.6 Đăng ký thực hiện quyền mua trực tuyến
- 1.7 Gửi, rút và chuyển khoản tiền trực tuyến
- 1.8 Tra cứu thông tin trực tuyến

## Điều 2: Thời gian và giới hạn cung cấp Dịch vụ:

- 2.1 Thời gian cung cấp Dịch vụ giao dịch chứng khoán được SHS quy định cụ thể trong các hướng dẫn giao dịch và có thể được SHS điều chỉnh tùy từng thời điểm căn cứ vào quy định về thời gian giao dịch của Sở giao dịch chứng khoán TP Hồ Chí Minh và Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.
- 2.2 Khi sử dụng Dịch vụ, Khách hàng đồng ý rằng SHS có thể ấn định một hoặc nhiều số lượng Dịch vụ.

## Điều 3: Ủy quyền liên quan đến sử dụng Dịch vụ:

- 3.1 Khách hàng đồng ý ủy quyền cho SHS thực hiện các công việc cần thiết và hợp lý để thực hiện giao dịch trực tuyến/điện thoại.
- 3.2 Khách hàng đồng ý cho phép SHS được tự động khấu trừ tiền trên tài khoản của Khách hàng để thu hồi các khoản tiền mà SHS đã ứng trước cho Khách hàng cộng với các khoản phí Dịch vụ
- 3.3 Khách hàng cam kết chịu trách nhiệm toàn bộ đối với việc ủy quyền liên quan đến việc sử dụng Dịch vụ và cam kết không hủy ngang hoặc có bất kỳ khiếu nại nào đối với các thiệt hại phát sinh từ việc ủy quyền này.

## Điều 4: Phương thức giao dịch và thông báo mặc định:

- 4.1 Khi đăng ký sử dụng các Dịch vụ giao dịch chứng khoán, Khách hàng được SHS cung cấp mã tài khoản, mật khẩu để truy cập vào hệ thống giao dịch trực tuyến, mật khẩu giao dịch điện thoại của SHS và thực hiện giao dịch. Giao dịch của Khách hàng sẽ được chuyển vào hệ thống giao dịch của Sở giao dịch chứng khoán sau khi được hệ thống của SHS kiểm tra thành công.
- 4.2 Sau khi lệnh bán chứng khoán của Khách hàng đã khớp và tiền bán chứng khoán chưa về tài khoản, trong trường hợp Khách hàng có đề nghị, SHS có thể ứng trước tiền bán theo thỏa thuận giữa Khách hàng và SHS.
- 4.3 Việc Khách hàng đăng ký và sử dụng Dịch vụ không loại trừ hoặc làm mất quyền và nghĩa vụ của Khách hàng được quy định tại Hợp đồng mở tài khoản giao dịch chứng khoán, các cam kết liên quan mà Khách hàng đã ký kết với SHS. Dịch vụ trực tuyến chỉ được SHS cung cấp trực tiếp cho Khách hàng. Khách hàng không được phép ủy quyền giao dịch cho bất kỳ bên thứ ba nào khác trừ trường hợp ủy quyền bằng văn bản (theo mẫu của SHS) có xác nhận của chính quyền địa phương hoặc công chứng theo quy định của pháp luật.
- 4.4 Hệ thống giao dịch sẽ mặc nhiên hiểu là giao dịch của Khách hàng khi hệ thống nhận được đầy đủ thông tin nhận dạng mà hệ thống yêu cầu, bao gồm: tên, tài khoản giao dịch, mật khẩu đăng nhập, mật khẩu giao dịch qua điện thoại phù hợp với những thông tin mà Khách hàng đã đăng ký với SHS.
- 4.5 Các thông tin dữ liệu điện tử liên quan đến giao dịch trực tuyến, băng ghi âm giao dịch qua điện thoại của Khách hàng trên hệ thống của SHS là chứng cứ pháp lý chứng minh việc thực hiện giao dịch của Khách hàng mà không cần bất cứ bằng chứng bằng văn bản nào khác. Trong trường hợp xảy ra lỗi hệ thống phần mềm SHS sẽ chủ động lập các phiếu lệnh và yêu cầu Khách hàng ký xác nhận.
- 4.6 Khách hàng có trách nhiệm thực hiện kiểm tra trực tiếp, thường xuyên theo dõi số dư và diễn biến tài khoản giao dịch, kịp thời phản ánh cho SHS những sai sót phát sinh nếu có trong quá trình thực hiện giao dịch. Nếu trong vòng 02 (hai) ngày làm việc mà SHS không nhận được bất kỳ sự phản ánh, khiếu nại nào từ phía Khách hàng thì kết quả giao dịch qua điện thoại/trực tuyến được mặc nhiên xác định là đúng.

## Điều 5: Gửi tiền, rút tiền và yêu cầu chuyển khoản tiền trực tuyến:

- 5.1 Khách hàng đề nghị và SHS đồng ý cho Khách hàng thực hiện Dịch vụ đăng ký Dịch vụ gửi tiền, rút tiền và yêu cầu chuyển khoản trực tuyến tại SHWeb ([online.shs.com.vn](http://online.shs.com.vn)), SHPro (phần mềm giao dịch chứng khoán) theo hình thức sử dụng Thẻ bảo mật (OTP)
- 5.2 Số tiền đăng ký rút, yêu cầu chuyển khoản trong phạm vi số dư được phép rút/chuyển khoản trên tài khoản của Khách hàng mở tại SHS vào thời điểm thực hiện giao dịch thông qua việc đăng ký rút tiền, yêu cầu chuyển khoản theo từng lần thực hiện giao dịch.
- 5.3 Đối với Dịch vụ chuyển khoản, Khách hàng được quyền yêu cầu chuyển khoản theo hai hình thức: (i) chuyển khoản nội bộ; và (ii) chuyển khoản ra bên ngoài SHS trong phạm vi các tài khoản mà Khách hàng đã đăng ký.
- 5.4 Khi gửi Yêu cầu chuyển khoản tiền trực tuyến, Khách hàng đồng ý để SHS thực hiện trích tiền trên Tài khoản GDCK để thực hiện chuyển cho Bên nhận chuyển khoản theo đúng yêu cầu. Khách hàng cam kết tự chịu trách nhiệm hoàn toàn về tính chính xác của các thông tin về tên, số tài khoản và nơi mở tài khoản của Bên nhận chuyển khoản.
- 5.5 Khách hàng cam kết trả và đồng ý để SHS trích tiền trên tài khoản giao dịch chứng khoán để thực hiện thanh toán phí chuyển khoản tiền theo mức phí Ngân hàng nơi SHS mở tài khoản đã thu trên cơ sở số tiền Khách hàng đề nghị chuyển, phù hợp quy định hiện hành của SHS.
- 5.6 Mọi yêu cầu chuyển khoản tiền trực tuyến của Khách hàng khi thực hiện theo đúng quy trình của SHS có giá trị hiệu lực pháp lý tương đương với việc Khách hàng ký Yêu cầu chuyển khoản bằng văn bản trực tiếp tại trụ sở hoặc các điểm giao dịch của SHS.
- 5.7 Trong vòng 01 (một) ngày làm việc sau khi phát sinh giao dịch, nếu hai bên không có khiếu nại gì thì lệnh chuyển khoản của Khách hàng mặc nhiên đã hoàn tất mà không cần xác nhận của mỗi bên

## Điều 6: Mua quyền nhận tiền bán chứng khoán trực tuyến:

- 6.1 Khách hàng đề nghị và SHS đồng ý cho Khách hàng thực hiện đồng mua quyền nhận tiền bán chứng khoán qua Internet tại SHWeb ([online.shs.com.vn](http://online.shs.com.vn)), SHPro (phần mềm giao dịch chứng khoán) theo hình thức sử dụng Thẻ bảo mật (OTP).
- 6.2 Trị giá ứng trước tiền bán chứng khoán và phí ứng trước từng lần căn cứ vào kết quả khớp lệnh bán chứng khoán của Khách hàng tại SHS và được thể hiện theo Đề nghị ứng trước và cam kết hoàn trả phát sinh theo từng đề nghị cụ thể của Khách hàng.
- 6.3 Tại ngày Khách hàng thực hiện ứng trước, SHS sẽ chuyển tiền ứng trước tiền bán chứng khoán của Khách hàng vào tài khoản chứng khoán của Khách hàng mở tại SHS.
- 6.4 Khách hàng đồng ý và cam kết trả phí mua quyền nhận tiền bán chứng khoán trực tuyến cho SHS theo biểu phí hiện hành do SHS công bố theo từng thời kỳ. Khách hàng đồng ý trích phí ngay từ ngày gửi yêu cầu mua quyền nhận tiền bán chứng khoán trực tuyến
- 6.5 Khi thực hiện các giao dịch Ứng trước tiền bán chứng khoán trực tuyến tại SHS, Khách hàng đã tìm hiểu và được hướng dẫn đầy đủ về Dịch vụ mua quyền nhận tiền bán chứng khoán trực tuyến tại SHS. Khách hàng hoàn toàn chịu trách nhiệm về các lệnh giao dịch được thực hiện bởi Tên truy cập và Mật khẩu của Khách hàng. Khách hàng hoàn toàn ý thức được những rủi ro có thể xảy ra từ việc sử dụng Dịch vụ này, tự nguyện đăng ký sử dụng và chấp nhận những mất mát, thiệt hại phát sinh (nếu có).
- 6.6 Mọi yêu cầu mua quyền nhận tiền bán chứng khoán trực tuyến của Khách hàng khi thực hiện theo đúng quy trình của SHS có giá trị hiệu lực pháp lý tương đương với việc Khách hàng ký Hợp đồng nhượng quyền mua tiền bán chứng khoán bằng văn bản trực tiếp tại trụ sở hoặc các điểm giao dịch của SHS
- 6.7 Sau ngày nhận tiền bán chứng khoán được thanh toán 01 (một) ngày làm việc, nếu hai bên không có khiếu nại gì thì giao dịch ứng trước tiền bán chứng khoán đương nhiên được thanh lý mà không cần xác nhận của mỗi bên.

## Điều 7: Đăng ký thực hiện quyền mua trực tuyến

- 7.1 Khách hàng có tên trong danh sách được phân bổ quyền mua chứng khoán đồng thời có số dư tiền được phép giao dịch trên tài khoản đủ để thanh toán việc thực hiện quyền mua chứng khoán có thể thực hiện quyền mua trực tuyến tại SHWeb ([online.shs.com.vn](http://online.shs.com.vn)), SHPro và xác nhận

đăng ký thực hiện quyền mua bằng mật khẩu do Thẻ bảo mật của SHS cung cấp. Thời gian **Khách hàng** thực hiện đăng ký phải nằm trong phạm vi thời gian được phép đăng ký thực hiện quyền mua theo quy định của Tổ chức phát hành tương ứng và Trung tâm lưu ký chứng khoán công bố.

- 7.2 Khi đăng ký thực hiện quyền mua trực tuyến, mặc nhiên **Khách hàng** ủy quyền cho SHS tự động trích tiền từ tài khoản GDCK của **Khách hàng** để thực hiện thanh toán toàn bộ số quyền mua đã đăng ký theo quy định mà không cần bất kỳ yêu cầu hay chứng từ nào khác.
- 7.3 Mọi đăng ký thực hiện quyền mua trực tuyến của **Khách hàng** khi thực hiện theo đúng quy trình của SHS có giá trị hiệu lực pháp lý tương đương với việc **Khách hàng** ký bản đăng ký thực hiện quyền mua bằng văn bản trực tiếp tại trụ sở hoặc các điểm giao dịch của SHS.

**Điều 8: Cam kết của Khách hàng**

- 8.1 Tuân thủ các thủ tục đăng ký, trình tự giao dịch và các hướng dẫn khác của SHS.
- 8.2 Cung cấp tất cả thông tin mà SHS yêu cầu phục vụ cho việc cung ứng Dịch vụ. **Khách hàng** đảm bảo rằng tất cả các thông tin cung cấp cho SHS là chính xác, đầy đủ, trung thực và cập nhật. Chịu trách nhiệm về các thông tin cung cấp cho SHS và thông báo kịp thời cho SHS những thay đổi nếu có.
- 8.3 Có trách nhiệm bảo mật và hoàn toàn chịu mọi trách nhiệm về các giao dịch được thực hiện bởi tên đăng nhập, mật khẩu đăng nhập, mã số bảo mật trên thẻ OTP và mật khẩu giao dịch của **Khách hàng**.
- 8.4 Phải thông báo ngay cho SHS để kịp thời xử lý khi tên đăng nhập, mật khẩu đăng nhập, mã số bảo mật trên thẻ OTP và mật khẩu giao dịch của **Khách hàng** bị mất, đánh cắp, bị lộ, hoặc nghi ngờ; đồng thời **Khách hàng** phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại, tổn thất và rủi ro khác xảy ra trước khi thông báo cho SHS.
- 8.5 Cam kết đã tìm hiểu và được SHS hướng dẫn đầy đủ về Dịch vụ. **Khách hàng** hoàn toàn nhận thức được những rủi ro có thể xảy ra từ việc sử dụng Dịch vụ này và tự nguyện đăng ký sử dụng Dịch vụ; đồng thời cam kết chịu trách nhiệm về những thiệt hại, tổn thất và rủi ro phát sinh (nếu có).

**Điều 9: Quyền và nghĩa vụ của SHS**

- 9.1 SHS đảm bảo rằng hệ thống Dịch vụ tuân thủ các quy định của pháp luật liên quan đến việc cung cấp Dịch vụ.
- 9.2 SHS không chịu trách nhiệm đối với những thiệt hại, tổn thất của **Khách hàng** phát sinh trong quá trình sử dụng Dịch vụ, trừ khi những thiệt hại, tổn thất này do lỗi chủ quan của SHS.
- 9.3 SHS không chịu trách nhiệm đối với những thiệt hại của **Khách hàng** trực tiếp hoặc gián tiếp phát sinh bởi:
- + Việc **Khách hàng** để mất, mất cắp, lộ tên truy cập, mật khẩu và/hoặc các yếu tố định danh khác mà SHS cung cấp dẫn đến người khác dùng những thông tin này để sử dụng Dịch vụ;
  - + Sự ngắt quãng, chậm trễ, tình trạng không sẵn sàng sử dụng, hoặc bất kỳ sự cố nào xảy ra trong quá trình cung cấp Dịch vụ do các nguyên nhân ngoài khả năng kiểm soát hợp lý của SHS bao gồm nhưng không giới hạn ở tình trạng gián đoạn do Dịch vụ cần được nâng cấp, sửa chữa, lỗi đường truyền của nhà cung cấp dịch vụ internet;
  - + Bất cứ hành động bất khả kháng nào bao gồm nhưng không giới hạn bởi thiên tai, đình công, hoặc các yêu cầu hay chỉ thị của Chính phủ và của các cơ quan quản lý Nhà nước;
  - + SHS có quyền thay đổi, ngừng hoặc chấm dứt cung cấp Dịch vụ vào bất kỳ thời điểm nào mà không cần có sự đồng ý của **Khách hàng**. Tuy nhiên SHS có trách nhiệm thông báo trước cho KH về việc thay đổi, ngừng hoặc chấm dứt cung cấp Dịch vụ;
  - + SHS có thể từ chối không thực hiện yêu cầu chuyển khoản của **Khách hàng** trong trường hợp xét thấy yêu cầu chuyển khoản của **Khách hàng** là không hợp pháp, hợp lệ. Trong những trường hợp này, SHS sẽ gửi thông báo cho **Khách hàng** biết.

**Điều 10: Các rủi ro liên quan:**

- 10.1 **Khách hàng** mặc nhiên thừa nhận rằng việc sử dụng các Dịch vụ giao dịch chứng khoán luôn tồn tại những rủi ro tiềm tàng do lỗi của hệ thống giao dịch hoặc từ bất kỳ bên thứ ba nào khác, bao gồm nhưng không giới hạn đến các rủi ro sau: (i) Khi truyền lệnh qua mạng internet, lệnh giao dịch có thể bị treo, bị ngừng, bị trì hoãn hoặc có lỗi dữ liệu. Đường truyền mạng có thể bị sự cố dẫn đến lệnh của **Khách hàng** không vào được hệ thống của SHS hoặc **Khách hàng** bị lấy cắp thông tin đăng nhập tài khoản. (ii) Việc nhận dạng **Khách hàng** có thể không chính xác, lỗi về bảo mật có thể xảy ra; (iii) Giá cả thị trường và các thông tin chứng khoán khác có thể bị lỗi hoặc sai lệch. (iv) Mạng viễn thông dùng để đặt lệnh qua điện thoại, tra cứu thông tin giao dịch hoặc nhận thông tin báo có thể bị sự cố, quá tải hay nghẽn mạch dẫn đến **Khách hàng** không thực hiện được giao dịch hoặc không nhận được thông tin yêu cầu.
- 10.2 **Khách hàng** cam kết chấp nhận bất kỳ rủi ro, mất mát hay thiệt hại nào phát sinh từ việc sử dụng các Dịch vụ do lỗi của hệ thống hoặc bất kỳ bên thứ ba nào khác hoặc do hành vi của **Khách hàng** làm ảnh hưởng đến việc thực hiện giao dịch chứng khoán hoặc sử dụng tài khoản giao dịch chứng khoán của **Khách hàng**, mà không yêu cầu SHS phải bồi thường bất kỳ thiệt hại nào phát sinh.

**Điều 11: Bảo mật:**

- 11.1 **Khách hàng** có trách nhiệm bảo mật tuyệt đối mật khẩu đăng nhập vào hệ thống giao dịch trực tuyến SHWeb, SHPro, mật khẩu giao dịch qua điện thoại. **Khách hàng** đồng ý và chấp nhận mọi thiệt hại, mất mát và/hoặc tổn thất phát sinh trong trường hợp mật khẩu bị tiết lộ cho bên thứ ba dưới bất kỳ hình thức nào, mà việc mất khẩu hoặc mật khẩu bị tiết lộ được xem là nguyên nhân trực tiếp hoặc gián tiếp gây ra thiệt hại, mất mát và tổn thất cho **Khách hàng**.
- 11.2 Trong trường hợp mật khẩu truy cập bị mất cắp hoặc nghi ngờ đã để lộ mật khẩu, **Khách hàng**, ngoài cố gắng cao để hạn chế thiệt hại và tổn thất có thể, có nghĩa vụ thông báo ngay lập tức cho SHS, khi đó tài khoản giao dịch trên hệ thống giao dịch trực tuyến, điện thoại sẽ tạm ngừng ngay sau đó. Việc **Khách hàng** chậm trễ hoặc không thông báo về việc mật khẩu truy cập bị mất cắp hoặc nghi ngờ bị lộ là căn cứ pháp lý loại bỏ/miễn trừ trách nhiệm của SHS đối với bất kỳ thiệt hại, tổn thất nào đối với tài khoản giao dịch của **Khách hàng**.

**Điều 12: Sửa đổi, bổ sung, chấm dứt:**

- 12.1 SHS có toàn quyền sửa đổi, bổ sung hay chấm dứt bất kỳ điều khoản và điều kiện sử dụng Dịch vụ giao dịch vào bất kỳ thời điểm nào mà không buộc phải có sự đồng ý của **Khách hàng**. SHS sẽ thông báo cho **Khách hàng** khi thay đổi các thông tin về Dịch vụ giao dịch trực tuyến, điện thoại, biểu phí, chính sách, và các thông tin khác.
- 12.2 SHS có quyền tạm ngừng hoặc chấm dứt sử dụng Dịch vụ nếu **Khách hàng** vi phạm các điều khoản và điều kiện sử dụng Dịch vụ giao dịch chứng khoán.
- 12.3 Việc cung cấp Dịch vụ sẽ tự động chấm dứt khi Hợp đồng mở tài khoản giao dịch chứng khoán chấm dứt vì bất kỳ lý do nào.

**Điều 13: Điều khoản chung:**

- 13.1 **Khách hàng** xác nhận đã tìm hiểu và được hướng dẫn đầy đủ và chi tiết về cách thức sử dụng các Dịch vụ tiện ích giao dịch tại SHS và tự nguyện tham gia vào giao dịch này, đồng thời cũng đã đọc, hiểu rõ, đồng ý và cam kết thực hiện các điều khoản và điều kiện này và các biểu phí liên quan hiện hành được SHS đính kèm hoặc thông báo cho **Khách hàng**.
- 13.2 Các điều khoản và điều kiện trong Phiếu Đăng ký Dịch vụ Giao Dịch Chứng khoán là một phần không thể tách rời của Hợp đồng mở tài khoản giao dịch chứng khoán số \_\_\_\_\_ ngày \_\_\_\_\_ tháng \_\_\_\_\_ năm 20\_\_\_\_ và có hiệu lực kể từ ngày hai bên ký cho đến khi được thay thế hay chấm dứt.

Hà Nội, ngày ..... tháng ..... năm 20.....

Họ và tên nhân viên tư vấn (nếu có): .....

Chủ tài khoản  
(Ký và ghi rõ họ tên)

Nhân viên tiếp nhận hồ sơ  
(Ký và ghi rõ họ tên)

Nhân viên kiểm soát  
(Ký và ghi rõ họ tên)

XÁC NHẬN CỦA SHS  
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)